

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-PT
Ngày 08/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam

Bà Mai Thị Minh Hồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 08/10/2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSPT ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Đinh Văn B và Đinh Văn L về tội “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Đinh Văn B, sinh năm 1944; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ: Khi phạm tội là Chi hội trưởng người cao tuổi; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; Con ông Đinh Văn D, sinh năm 1921 (đã chết) và bà Bùi Thị V, sinh năm 1921 (đã chết); có vợ là Đinh Thị V1, sinh năm 1949 và có 06 con, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1981; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị áp dụng BPNC Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo Đinh Văn L, sinh năm 1951; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ: Khi phạm tội là Chi hội trưởng chi hội nông dân; Trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; Con ông Đinh Văn D, sinh năm 1921 (đã chết) và bà Bùi Thị V, sinh năm 1921 (đã chết); có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1951 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2017 đến ngày 24/5/2018 VKSND huyện Ý Yên thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Bị cáo không kháng cáo: Bùi Công M, Trương Quang V, Đinh Công H5, Đinh Văn Th, Ngô Văn Ch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/5/2012, UBND xã Y, huyện Y ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND về việc “Thành lập ban đồn điền đổi thửa trong sản xuất nông nghiệp xóm Đông Thịnh, xã Yên Tiến” gồm 11 thành viên: Ông Bùi Công M - Xóm trưởng - Trưởng ban; Ông Đinh Khắc H - Bí thư chi bộ - Phó ban; Bà Bùi Thị Ph - Tổ trưởng tổ dịch vụ - Ủy viên; Ông Đinh Văn B - Chi hội trưởng người cao tuổi - Ủy viên; Ông Trương Quang V - Chi hội trưởng cựu chiến binh - Ủy viên; Bà Ngô Thị N - Chi hội trưởng phụ nữ - Ủy viên; Ông Đinh Công L - Xóm phó - Ủy viên; Ông Đinh Khắc H1 - Công an viên - Ủy viên; Ông Đinh Khắc Tr - Cấp ủy viên - Ủy viên; Ông Đinh Văn L - Chi hội trưởng nông dân - Ủy viên; Ông Trương Quang H2- Đại diện nhân dân - Ủy viên. Ban đồn điền đổi thửa (DD-ĐT) có nhiệm vụ tổ chức thực hiện phương án đồn điền, đổi thửa của xóm; hướng dẫn chỉ đạo đồn đốc các nhóm, hộ đăng ký đồn điền đổi thửa theo phương án tới từng hộ; chỉ đạo tổ nghiệp vụ về thông kê quỹ đất phải chuyển đổi của từng hộ và của thôn, đo đạc xác định hệ số chuyển đổi (hệ số K) cho từng vùng đất; tổ chức, chỉ đạo Tổ nghiệp vụ giúp các nhóm, hộ giao đất thực địa tới từng thửa, từng hộ dưới sự giám sát của Ban chỉ đạo xã; tham gia hoàn thiện hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đinh Khắc H đã xây dựng dự thảo Nghị quyết và Chi bộ nhất trí thông qua đã xác định cuối năm 2012, trong lúc DD-ĐT vận dụng tốt để xây dựng thêm tiền của công, xây dựng hạ tầng cơ sở xóm. Năm 2013 dự thảo nghị quyết thông qua tiếp tục nêu “xây dựng nguồn vốn tiêu chí là đất thũng vũng, đấu thầu sao cho hợp lý để tạo nguồn kinh phí kết hợp với nguồn vốn cơ sở đã có”. Cuối năm 2013, Đinh Khắc H đã tổ chức họp và chỉ đạo cho các thành viên ban DD-ĐT tổ chức đi xử lý các hộ dân lấn chiếm đất thuộc địa phận thôn Đ quản lý, đưa ra mức giá thu 200.000 đồng/m² đất lấn chiếm để lấy kinh phí xây nhà văn hóa và các công trình công cộng của xóm.

Ngày 01/12/2013 Đinh Khắc H, Bùi Công M, Đinh Văn L, Trương Quang V đã tổ chức đi thu tiền của 3 hộ gia đình lấn chiếm đất khu vực Đồng Sâu là bà Bùi Thị B trú tại Trung Thôn diện tích 3,6m², số tiền 2.000.000 đồng; Bà Bùi Thị Ch trú tại Trung Thôn diện tích 5,2m², số tiền 2.200.000 đồng; Ông Đinh Khắc Th trú tại Trung Thôn diện tích 39m², số tiền 7.800.000 đồng. Tổng số diện tích của ba hộ là 47,8m², thu tổng số tiền là 12.000.000 đồng. Số tiền này do Đinh

Văn L viết phiếu, thu tiền và quản lý. Đến ngày 31/7/2014, Đình Văn L đã bàn giao số tiền 12.000.000đ này cho Đình Văn Th là thủ quỹ thôn để quản lý chung.

Ngày 06/6/2014 UBND xã Yên Tiến ra Quyết định số 39/QĐ-UBND về việc “Kiện toàn ban DĐ-ĐT trong sản xuất nông nghiệp xóm Đông Thịnh” gồm 13 thành viên: Ông Đình Công H - Bí thư chi bộ - Trưởng ban; Ông Bùi Công M - Xóm trưởng - Phó ban; Bà Bùi Thị Ph - Tổ trưởng tổ dịch vụ - Ủy viên; Bà Ngô Thị L - Cấp ủy viên - Ủy viên TT; Ông Trương Quang V - Chi hội trưởng cựu chiến binh - Ủy viên; Ông Đình Văn L - Chi hội trưởng nông dân - Ủy viên; Ông Đình Văn B - Chi hội trưởng người cao tuổi - Ủy viên; Bà Ngô Thị N - Chi hội trưởng phụ nữ - Ủy viên; Ông Đình Khắc H1 - Công an viên - Ủy viên; Ông Đình Khắc H3 - Bí thư đoàn thanh niên - Ủy viên; Ông Trương Quang H2 - Đại diện nhân dân - Ủy viên; Ông Đình Khắc H4- Đại diện nhân dân - Ủy viên; Ông Đình Công L - Đại diện nhân dân - Ủy viên. Ngày 29/6/2014, Đình Văn Th được bầu giữ chức vụ tổ trưởng tổ dịch vụ, kiêm thủ quỹ thôn thay cho bà Bùi Thị Ph. Nhiệm vụ của Ban đồn điền đổi thửa mới thực hiện nhiệm vụ như Ban đồn điền đổi thửa năm 2012.

Ngày 16/7/2014 tiểu ban DĐ-ĐT thôn Đông Thịnh họp, giao cho tiểu ban DĐ-ĐT tổ chức đi thực địa xử lý các hộ lấn chiếm diện tích đất trên các thửa ruộng do thôn Đông Thịnh quản lý. Cuộc họp đã phân công nhiệm vụ ông Bùi Công M - Trưởng đoàn là người phát ngôn; ông Đình Văn Th - Tổ trưởng dịch vụ là người viết phiếu, thu tiền; ông Đình Văn B - Chi hội trưởng người cao tuổi nắm bắt số liệu diện tích; các thành viên ban DĐ-ĐT đi cùng đoàn. Dựa trên mức thu năm 2013, Ban DĐ-ĐT thống nhất mức giá xử lý lấn chiếm là 200.000đ/m². Tại cuộc họp, Ngô Văn Ch - Phó chủ tịch UBND xã Y phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, Đảng ủy viên phụ trách thôn Đông Thịnh phát biểu ý kiến với nội dung đồng ý với việc tổ chức đi xử lý của ban DĐ-ĐT thôn Đông Thịnh. Ngô Văn Ch yêu cầu khi thu được tiền xử lý lấn chiếm đất phải cập nhật hàng ngày, gửi ngân hàng để tránh thất thoát, đồng thời chỉ đạo việc đi thu tiền xử lý lấn chiếm phải kín kẽ, dân chủ, vận động người dân nộp tiền, không được ép buộc, tránh để xảy ra đơn thư khiếu kiện, bởi xã không cho phép đi xử lý.

Đầu tháng 8 năm 2014, tiểu ban DĐ-ĐT dựa trên sơ đồ do Đình Văn L lập năm 2013, tổ chức đi thu tiền xử lý lấn chiếm. Trương Quang V có ý kiến phải thu triệt để mức 200.000 đồng/m². Trong quá trình đi thu, Bùi Công M hoặc Đình Công H5 sẽ đặt vấn đề trực tiếp với gia đình lấn chiếm đất về việc trả lại đất cho thôn để phục vụ cho công tác DĐ-ĐT, nếu không trả thì phải nộp 200.000đ/m² để thôn lấy kinh phí xây dựng nhà văn hóa. Các hộ dân đều nhất trí nộp tiền, nhưng xin nộp mức giá thấp hơn 200.000đ/m². Khi người dân nêu ý kiến giảm số tiền phải nộp thì Đình Văn B không đồng ý, cho rằng thu như thế là không công bằng và xảy ra tranh cãi với hộ dân. Thành viên tiểu ban DĐ-ĐT hội ý tại chỗ, sau đã thống nhất được mức thu. Đình Văn B đã hướng dẫn cho Đình Văn Th cách viết

phiếu và B yêu cầu phải được quản lý 1 niên phiếu thu. Đình Văn Th thu tiền của hộ dân nào thì đều viết làm 3 niên và giữ 1 niên, 1 niên giao cho hộ dân nộp tiền, 1 niên đưa cho Đình Văn B để quản lý, theo dõi, tổng hợp số tiền. Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2014, tiểu ban DD-ĐT đã tiến hành đi xử lý thu tiền của 13 hộ gia đình lần chiếm đất Đông Thịnh, cụ thể: Đình Mạnh H6 22,6 m² nộp 4.000.000 đồng; Trần Văn L 14,3 m² nộp 2.000.000 đồng; Trần Đình L 41 m² 5.000.000 đồng; Nguyễn Trọng Ch 31,6 m² nộp 5.500.000 đồng; Ngô Văn V 103,5 m² nộp 13.000.000 đồng; Nguyễn Trọng H7 10,8 m² nộp 3.000.000 đồng; Đình Văn T 18,2 m² nộp 4.000.000 đồng; Đình Huy H8 43,6 m² nộp 8.500.000 đồng; Ngô Quang Th 51,9 m² nộp 18.000.000 đồng; Đình Khắc V 52,8 m² nộp 15.000.000 đồng; Đình Khắc S 119,5 m² nộp 25.000.000 đồng; Trần Văn S 5,7 m² nộp 3.000.000 đồng; Đình Văn T2 57,8 m² nộp 15.000.000 đồng. Tổng cộng 573,3 m², với số tiền thu được là: 121.000.000đ. Toàn bộ số tiền được Đình Văn Th, Đình Văn L, Bùi Công M gửi tại Ngân hàng công thương.

Đến tháng 10/2014, Đình Văn B thôi giữ chức Chi hội trưởng người cao tuổi và không tham gia các cuộc họp của thôn, không tham gia Ban DD-ĐT nữa.

Quá trình đi xử lý các hộ dân lần chiếm đất, Đình Công H5 thường xuyên báo cáo với Ngô Văn Ch về tiến độ, kết quả thu tiền. Ngô Văn Ch yêu cầu Đình Công H5 phải làm cẩn thận, tránh đơn từ khiếu kiện. Ngô Văn Ch không báo cáo gì với Đảng ủy - UBND xã Yên T, không chỉ đạo cán bộ Địa chính - Tài nguyên môi trường xã lập biên bản, xử lý đối với việc xử lý các hộ dân lần chiếm đất.

Ngày 26/8/2015, Đình Công H5 họp Ban mặt trận đồng thời là thành viên Ban DD-ĐT gồm: Đình Công H5, Trương Quang V, Ngô Thị L, Bùi Công M, Đình Khắc H9, Đình Văn L, Đình Văn Th, Trương Thị N, Ngô Thị H và mời Ban kiến thiết do nhân dân bầu ra để họp bàn về việc tổ chức cho đấu thầu một số diện tích đất dư thừa sau DD-ĐT của thôn, thời gian thầu là 50 năm lấy kinh phí xây dựng nhà văn hóa. Cuộc họp đã nhất trí tiến hành thầu đất khu Mả Lễ và khu đất Cửa Ông Hồng. Cụ thể: ông Ngô Văn D trú tại thôn Đông Thịnh nhận thầu 1400m² đất khu Mả Lễ, số tiền 27.000.000đ; hộ Đình Văn L nhận thầu khu đất Cửa Ông Hồng, diện tích 360m², số tiền 40.000.000đ; hộ Đình Khắc Đ trú tại thôn Đông Thịnh nhận thầu 120 m², số tiền là 15.000.000đ. Ngày 28/8/2015 Bùi Công M, Đình Văn Th, Đình Khắc H đã đo đạc, cắm mốc và bàn giao đất tại thực địa cho Ngô Văn D, Đình Văn L và Đình Khắc Đ. Ngày 07/9/2015, cán bộ thôn Đông Thịnh cho 02 hộ dân là Đình Khắc L1 trú tại thôn Trung Thôn thầu 125,5m², số tiền là 8.700.000đ, hộ Trương Quang V trú tại thôn Trung Thôn thầu 67m², nộp số tiền là 13.500.000đ tại khu vực Đồng Sâu do thôn Đông Thịnh quản lý. Ngày 19/11/2015 thôn Đông Thịnh tổ chức đấu thầu 1.786m² khu đất Chiều Xứng, mức giá thầu là 35.000.000đ/sào. Có 32 người tham gia đấu thầu, ông Đình Gia Th trú tại thôn Đông Thịnh trúng thầu diện tích đất nói trên, nộp cho

thôn số tiền là 192.400.000đ. Tổng số tiền thu được từ việc đấu thầu đất cho 06 hộ dân là: 296.600.000đ.

Về việc tổ chức đấu thầu đất, Đình Công H5 và cán bộ thôn không báo cáo Đảng ủy - UBND xã Yên Tiến. Sau khi phát hiện, UBND xã Y đã kiểm tra và ra quyết định hủy bỏ kết quả giao thầu của thôn. Toàn bộ số tiền cán bộ thôn Đông Thịnh thu được từ việc xử lý lấn chiếm và thầu đất được sử dụng để xây dựng nhà văn hóa, công trình công cộng của thôn và nhập vào quỹ của thôn để chi dùng cho thôn.

Quá trình điều tra, Đình Công H5 đã giao nộp 01 quyển sổ Nghị quyết của chi bộ từ năm 2010 đến 2016; 01 quyển sổ ghi các biên bản cuộc họp chi bộ. Bùi Công M đã giao nộp 01 quyển sổ họp thôn. Đình Văn Th đã giao nộp 01 quyển sổ nghị quyết mặt trận; 01 quyển sổ ghi chép thu, chi của thôn; 01 quyển phiếu thu tiền xóm Đông Thịnh, gồm 26 biên lai. Ông Ngô Văn V là người dân bị Ban DD-ĐT xử lý lấn chiếm đất đã giao nộp 01 tờ sơ đồ photo thể hiện diện tích, vị trí nhà dân, khu ruộng lấn chiếm.

Ngày 26/01/2018 và ngày 12/4/2018 Phòng Tài chính kế hoạch huyện Y kết luận định giá: Đất trồng lúa $50.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 3.434,4 \text{ m}^2 = 172.720.000$ đồng; $50.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 480\text{m}^2 = 24.000.000$ đồng; Đất bằng chưa sử dụng: $25.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 431,9\text{m}^2 = 10.797.500$ đồng; Đất giao thông: $111,3\text{m}^2$ là đất công cộng, loại đất này không được giao dịch trên thị trường, không có giá quy định trong bảng giá đất của UBND tỉnh nên không định giá. Tổng số tiền là: 207.517.500 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS - ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã quyết định:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 282 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuyên bố các bị cáo Đình Công H5, Bùi Công M, Đình Văn L, Trương Quang V, Đình Văn T, Ngô Văn Ch, Đình Văn B phạm tội “Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 282 của Bộ luật hình sự 1999.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Đình Công H5 08 (Tám) tháng tù (Được trừ đi số ngày bị tạm giam từ 06/10/2017 đến 23/3/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án .

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Bùi Công M 06 (Sáu) tháng tù, (Được trừ đi số ngày bị tạm giam từ 06/10/2017 đến 23/3/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999; Vận dụng Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Trương Quang V 06 (Sáu) tháng tù (Được trừ đi số

ngày bị tạm giam từ 06/3/2018 đến 03/4/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999; Vận dụng Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (Sáu) tháng tù (Được trừ đi số ngày bị tạm giam từ 08/12/2017 đến 24/5/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th 06 (Sáu) tháng tù (Được trừ đi số ngày bị tạm giam từ 06/10/2017 đến 23/3/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm m Khoản 1 Điều 46; Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; Vận dụng Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 282; Điểm p, s Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo bị tạm giam từ 06/3/2018 đến 11/5/2018).

Áp dụng khoản 4 Điều 282 của bộ luật hình sự năm 1999: Cấm các bị cáo Đinh Công H5, Bùi Công M, Đinh Văn L, Trương Quang V, Đinh Văn Th, Ngô Văn Ch, Đinh Văn B đảm nhiệm chức vụ liên quan đến hành vi phạm tội trong thời hạn 01 năm kể từ khi thi hành án xong. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Giao Ngô Văn Ch, Đinh Văn B cho UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự trong việc xử lý diện tích đất đã bán, đấu thầu trái thẩm quyền và xử lý số tiền các bị cáo Đinh Công H5, Bùi Công M, Đinh Văn Th đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên và tiền án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo.

Ngày 16/7/2018 bị cáo Đinh Văn B có đơn kháng cáo kêu oan: bị cáo không phạm tội; Đề nghị xem xét cho điều tra lại đối 74.319m² đất công ích bị cán bộ địa phương bán chiếm đoạt vì động cơ cá nhân và số tiền 370.133.000 bị tham ô mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa đề cập tới. Trong các đơn kháng cáo các ngày 20/7/2018, 28/8/2018, 14/9/2018 và đơn kháng cáo bổ sung đề ngày 04/10/2018 bị cáo nộp tại phiên tòa hồi 08 giờ ngày 08/10/2018, bị cáo B đề nghị

cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm để điều tra lại.

Ngày 05/9/2018 bị cáo L gửi đơn theo đường bưu điện gồm: Đơn kêu oan, đơn xin giảm án, đơn đề nghị, đơn kháng cáo nhằm mục đích xin giảm thời hạn tù còn lại. Tại Quyết định giải quyết đơn kháng cáo quá hạn số 01/2018/HS-PT ngày 13/9/2018 TAND tỉnh Nam Định chấp nhận kháng cáo của bị cáo L.

Tại phiên tòa các bị cáo B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng bị cáo không có quyền hạn, chức vụ gì; không hướng dẫn ông T viết phiếu thu; không đi xử lý các hộ dân lấn chiếm; không ai giao cho bị cáo việc quản lý giám sát tổng hợp phiếu thu; Biên bản ngày 16/7/2014 ghi “Ông B theo dõi về diện tích” nhưng bị cáo không làm; Bị cáo không là thành viên trong Quyết định số 25-39 của UBND xã Y về việc thành lập Ban đồn điền đổi thửa. Vì những lý do trên, bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội “Lạm quyền trong thi hành công vụ” là không đúng, bị oan. Nay bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét tuyên bị cáo không phạm tội. Bị cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, chuyển trả hồ sơ để điều tra lại.

Bị cáo Đinh Văn L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị hội đồng xét xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, đến công lao của bị cáo đóng góp trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, công cuộc đổi mới đất nước, bản thân bị cáo đau yếu đề nghị xét giảm cho bị cáo hình phạt bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận vụ án:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Không phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong quá trình giải quyết vụ án.

Đơn kháng cáo của bị cáo B làm trong hạn luật định, đơn kháng cáo quá hạn của bị cáo Lới đã được TAND tỉnh chấp nhận kháng cáo quá hạn, nên kháng cáo của các bị cáo B, L được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Xét nội dung đơn kháng cáo kêu oan của bị cáo B, bị cáo L: các bị cáo là thành viên ban đồn điền đổi thửa của thôn Đông Thịnh, bị cáo B tham gia họp bàn, đi đến một số hộ dân có diện tích lấn chiếm để thu tiền, báo cáo, đã quản lý 13 phiếu thu tiền của các hộ dân lấn chiếm đất, bị cáo L đã cùng với các thành viên ban đồn điền đổi thửa đến các hộ gia đình trong thôn thu tiền xử lý lấn chiếm đất và đấu thầu đất vượt quá thẩm quyền gây thiệt hại cho nhà nước. Mục đích thu tiền của ban đồn điền đổi thửa nhằm để lấy kinh phí xây dựng nhà văn hóa và đường giao thông của thôn. Hành vi này của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “lạm quyền khi thi hành công vụ”. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo B, L về tội “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 282 Bộ luật hình sự năm 199 là đúng người, đúng tội không oan.

Bị cáo B cho rằng cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Ch so với bị cáo B và bị cáo L là chưa công bằng: Việc quyết định hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án phải căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Ch là phó chủ tịch UBND xã, biết việc cán bộ thôn Đông Thịnh thu tiền bán đất không đúng thẩm quyền nhưng đã đồng tình ủng hộ, còn bị cáo B, L trực tiếp cùng các bị cáo khác tham gia thu tiền xử lý đất lấn chiếm và đấu thầu; Khi xét xử bị cáo Ch được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, còn bị cáo B, L chỉ được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Hiện các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án không có căn cứ để xác định việc bán đất trái thẩm quyền với tổng diện tích là 74.319m² và số tiền 370.133.000. Căn cứ vào tính chất của phiên tòa phúc thẩm là trực tiếp xét xử lại vụ án mà bản án chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị. Trong vụ án này cấp sơ thẩm chỉ xét xử vụ án “lạm quyền trong thi hành công vụ” với hành vi của các bị cáo đã bán và đấu thầu trái thẩm quyền 4.477,6 m² để xây dựng nhà văn hóa và công trình công cộng của thôn nên cấp phúc thẩm chỉ xem xét đối với nội dung trên. Vì vậy không có căn cứ để giải quyết nội dung kháng cáo của bị cáo Đinh Văn B nên kháng cáo không được chấp nhận

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn L: Trong vụ án này bị cáo L tham gia 3 lần bán đất lấn chiếm và đấu thầu một số diện tích đất của thôn Đông Thịnh từ năm 2013 đến năm 2015. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và quyết định mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên cấp phúc thẩm không có căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn B và bị cáo Đinh Văn L, giữ nguyên tội danh và mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được cấp sơ thẩm xét xử và những tài liệu chứng cứ mới được xem xét tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Đinh Văn B Và Đinh Văn L có tham gia vào ban đồn điền đổi thửa thôn Đông thịnh. Để thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trong đó có tiêu chí về xây dựng cơ sở hạ tầng, mặc dù biết việc bán đất cho các hộ dân lấn chiếm và tổ chức đấu thầu quyền sử dụng đất lâu dài (50 năm) là vượt quá quyền hạn của mình, nhưng trên cơ sở dự thảo Nghị quyết được Chi bộ thôn Đông Thịnh thông qua năm 2013, dưới sự chỉ đạo của Bí thư Chi bộ Đinh Khắc H, Bùi Công M, Trương Quang V, Đinh Văn L đã bán 47,8m² đất giao thông, thủy lợi cho 03 hộ gia đình thu 12.000.000 đồng. Sau đó, năm 2014 Đinh Công H5 là Bí thư Chi bộ mới, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Chi bộ cũ, cùng với Bùi Công M, Trương Quang V, Đinh Văn L, Đinh Văn B, Đinh Văn Th... đã bán 573,3m² đất nông nghiệp, giao thông thủy lợi cho 13 hộ dân, thu 121.000.000 đồng và cho đấu thầu 3.856,5 m² đất cho 06 hộ dân thu 296.600.000 đồng. Tổng số diện tích bán đất và cho đấu thầu đất trái thẩm quyền là 4.477,6m² thu tổng số tiền là 429.600.000 đồng. Số tiền chênh lệch theo quy định của nhà nước là 207.517.500 đồng, đây là số tiền được coi là thiệt hại mà các bị cáo đã gây ra.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và uy tín của cơ quan tổ chức Nhà nước, xâm phạm các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, mà trọng tâm ở đây là xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai. Các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là những người có chức vụ quyền hạn, được Đảng, nhà nước và nhân dân bầu, bổ nhiệm ra, đã cùng với các bị cáo Đinh Công H5, Bùi Công M, Trương Quang V, Đinh Văn Th, Ngô Văn Ch. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, đã vì động cơ vụ lợi cho tập thể địa phương nơi mình sinh sống, đã làm trái công vụ, vượt quá quyền hạn được giao bán đất và tổ chức đấu thầu quyền sử dụng đất trái thẩm quyền, vi phạm các quy định của Luật đất đai, gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của công dân. Căn cứ vào hành vi phạm tội của Đinh Văn L và Đinh Văn B, cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “ Lạm quyền trong khi thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 282 Bộ luật hình sự 1999, là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Bị cáo B cho rằng cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Ch so với bị cáo B và bị cáo L là chưa công bằng: Xét thấy việc quyết định hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án phải căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Ch là phó chủ tịch UBND xã, biết việc cán bộ thôn Đông Thịnh thu tiền bán đất không đúng thẩm quyền nhưng đã đồng tình ủng hộ, còn bị cáo B, L trực tiếp cùng các bị cáo khác tham gia thu tiền xử lý đất lấn chiếm và đấu thầu đất vượt quá thẩm quyền; Khi xét xử bị cáo Ch được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, còn các bị cáo B, L chỉ được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Hiện các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án không có căn cứ để xác định việc bán đất trái thẩm quyền với tổng diện tích là 74.319 m² và số tiền 370.133.000. Căn cứ vào tính chất của phiên tòa phúc thẩm là trực tiếp xét xử lại vụ án mà bản án chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị. Trong vụ án này cấp sơ thẩm chỉ xét xử vụ án “lạm quyền trong thi hành công vụ” với hành vi của các bị cáo đã bán và đấu thầu trái thẩm quyền 4.477,6m² để xây dựng nhà văn hóa và công trình công cộng của thôn nên cấp phúc thẩm chỉ xem xét đối với nội dung trên. Những tố cáo của bị cáo B có liên quan đến nội dung trên và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm chuyển điều tra lại không có đủ căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ kiến nghị cơ quan Công an tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy không có căn cứ để giải quyết nội dung kháng cáo của bị cáo của bị cáo Đinh Văn B nên kháng cáo không được chấp nhận

[5] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn L: Trong vụ án này bị cáo L tham gia bán đất lấn chiếm và đấu thầu một số diện tích đất của thôn Đông Thịnh từ năm 2013 đến năm 2015. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và quyết định mức hình phạt 06 tháng tù là tương đối phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên cấp phúc thẩm xét thấy hình phạt bị cáo còn phải thi hành theo quyết định của bản án sơ thẩm là còn quá ngắn (11 ngày), bản thân bị cáo có nhiều công lao trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, công cuộc xây dựng nông thôn mới, hiện bị cáo già yếu đau ốm luôn nên xét giảm tuyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nên kháng cáo xin giảm nhẹ hoặc miễn hình phạt còn lại của bị cáo L được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo Đinh Văn B không được chấp nhận nên bị cáo B phải nộp án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn B và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn B phạm tội “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ”

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 282; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999; Vận dụng Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 05 tháng 19 ngày, đối trừ với thời gian bị cáo bị tạm giam (từ 08/12/2017 đến 24/5/2018). Trả lại tự do cho bị cáo Đinh Văn L tại phiên Tòa.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 282; Điểm m Khoản 1 Điều 46; Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; Vận dụng Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Đinh Văn B cho UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Đinh Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Theo Điều 10 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 quy định: “Người được hưởng án treo vì phạm nghĩa vụ thi hành án từ 2 lần trở lên có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

4. Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật về hành vi bán đất, tổ chức đấu thầu đất trái thẩm quyền theo tố cáo của bị cáo Đinh Văn B.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh,
- Công an tỉnh Nam Định
- Tòa án, Công an, VKS huyện Ý Yên;
- Chi cục THA dân sự: 01 bản;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP: 02 bản.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Tiến Dũng